

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CÁT HẢI
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 21/2025/HS-ST
Ngày 12-6-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CÁT HẢI, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Như Quỳnh

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Đoàn Thị Tiến,

Ông Đỗ Văn Tân.

- Thư ký phiên tòa: Ông Tô Đình Phúc - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cát Hải, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cát Hải, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Ông Phạm Văn Quang - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 6 năm 2025, tại điểm cầu trung tâm trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cát Hải, thành phố Hải Phòng và tại điểm cầu thành phần Trại tạm giam Công an thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai theo hình thức trực tuyến vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 13/2025/TLST-HS ngày 16 tháng 5 năm 2025; Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 19/2025/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 5 năm 2025 và Thông báo thay đổi lịch xét xử số 29/TB-TA ngày 06/6/2025, đối với bị cáo:

Tô Quang H, sinh ngày 07/8/1983 tại Hải Phòng; nơi đăng ký thường trú: tổ dân phố L, thị trấn C, huyện C, thành phố Hải Phòng; Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: Lớp 10/12; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông Tô Quang T (đã chết) và bà Nguyễn Thị P; có vợ là Nguyễn Việt T (chưa đăng ký kết hôn) và 01 con; tiền án: 02, bản án số 25/HSST ngày 08/10/2007 của Toà án nhân dân huyện Cát Hải xử phạt Tô Quang H 07 năm tù về tội mua bán trái phép chất ma túy; Bản án số 96/HSST ngày 21/5/2015 của Toà án nhân dân thành phố Hạ Long xử phạt Tô Quang H 18 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, tiền sự: Không; nhân thân: Bản án số 53/HSST ngày 10/8/2018 của TAND quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng xử phạt 08 năm tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy và tội Trộm cắp tài sản; bị tạm giam từ ngày 23/01/2025; có mặt.

Bị hại: Bà Nguyễn Thị P, sinh năm 1961; nơi cư trú: tổ dân phố L, thị trấn C, huyện C, thành phố Hải Phòng; vắng mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Đỗ Hữu L, sinh năm 1956; địa chỉ: phường C, thành phố C, tỉnh Quảng Ninh; vắng mặt.
2. Bà Đỗ Thị S, sinh năm 1949; địa chỉ: phường C, thành phố C, tỉnh Quảng Ninh; vắng mặt.
3. Bà Đỗ Thị M, sinh năm 1941; địa chỉ: phường C, thành phố C, tỉnh Quảng Ninh; vắng mặt.
4. Bà Đỗ Thị M1, sinh năm 1944; địa chỉ: Tổ 1 H, phường C, thành phố C, tỉnh Quảng Ninh; vắng mặt.
5. Bà Đỗ Thị T, sinh năm 1947; địa chỉ: phường C, thành phố C, tỉnh Quảng Ninh; vắng mặt.
6. Ông Đỗ Văn T1, sinh năm 1949; địa chỉ: phường C, thành phố C, tỉnh Quảng Ninh; vắng mặt.
7. Bà Đỗ Thị M2, sinh năm 1952; địa chỉ: phường C, thành phố C, tỉnh Quảng Ninh; vắng mặt.
8. Ông Đỗ Văn H, sinh năm 1958; địa chỉ: phường C, thành phố C, tỉnh Quảng Ninh; vắng mặt.
9. Bà Lê Thị T, sinh năm 1956; nơi cư trú: Phường A, quận L, thành phố Hải Phòng; vắng mặt.
10. Bà Lê Thị T, sinh năm 1960; địa chỉ: Phường L, quận L, thành phố Hải Phòng; vắng mặt.
11. Bà Lê Thị H, sinh năm 1962, địa chỉ: Thôn G, xã H, huyện C, thành phố Hải Phòng; vắng mặt.
12. Chị Nguyễn Việt T, sinh năm 1990; địa chỉ: thị trấn C, huyện C, thành phố Hải Phòng; vắng mặt.

Người đại diện theo uỷ quyền của các ông, bà: Đỗ Thị S, Đỗ Thị M, Đỗ Thị M1, Đỗ Thị T, Đỗ Văn T1, Đỗ Thị M2, Đỗ Văn H, Lê Thị T, Lê Thị T1, Lê Thị Hiền là ông Đỗ Hữu L sinh năm 1956; địa chỉ: phường Cẩm T, thành phố C, tỉnh Quảng Ninh; vắng mặt.

Người làm chứng:

1. Tô Thị T; vắng mặt.
2. Tô Thị P; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Tô Quang H cùng vợ là chị Nguyễn Việt T cùng con trai ở cùng bố mẹ là ông Tô Quang T và bà Phạm Thị P. Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 21/12/2017, bị

cáo ngủ dậy không thấy vợ và con trai đầu nghĩ chị T đã bế con bỏ nhà đi do bị bị cáo đánh nên bị cáo bức tức mang hết quần áo của chị T cho lên sập gụ bằng gỗ kê ở gian bên trái nhà, lấy bật lửa bằng ga để trên ban thờ châm lửa đốt quần áo trên sập khiến cho lửa cháy lan ra các vật dễ cháy lan ra toàn bộ ngôi nhà. Khi lửa cháy to, bị cáo cầm thanh sắt chắn trước cửa nhà không cho người dân xung quanh đến dập lửa. Hậu quả làm thiệt hại toàn bộ tài sản trong ngôi nhà và kết cấu ngôi nhà bằng gỗ bị hư hỏng nặng.

Tại bản Kết luận giám định số 56/PC54 ngày 30/12/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng kết luận: Vùng cháy đầu tiên là khu vực sập gụ bằng gỗ kê ở góc Tây Bắc của ngôi nhà. Nguyên nhân cháy nhà bà Nguyễn Thị P là do con người đốt một số đồ vật để trên sập gụ bằng gỗ làm cháy lan ra các đồ vật, khung gỗ mái nhà và gây ra vụ hoả hoạn.

Tại bản kết luận về giá của tài sản trong tố tụng hình sự số 08/KL-HĐĐG ngày 27/12/2017 của Hội đồng định giá UBND huyện Cát Hải kết luận: Tổng trị giá tài sản bị thiệt hại trong vụ việc trên là 71.382.000 đồng.

Tại Công văn số 01/CV-HĐĐG ngày 06/3/2025 của Hội đồng định giá tài sản – UBND huyện Cát Hải trả lời, Tổng giá trị điều chỉnh giảm so với Kết luận số 08/KL-HĐĐG ngày 27/12/2017 là 4.064.000 đồng. Giá trị tài sản trung cầu định giá tại thời điểm trước khi bị phá huỷ theo Quyết định số 01 ngày 25/12/2017 của Thủ trưởng Cơ quan điều tra Công an huyện Cát Hải là 67.318.000 đồng.

Tại cơ quan điều tra bị hại là bà Nguyễn Thị P trình bày: Ngôi nhà bị cáo đốt có nguồn gốc của các cụ họ Tô để lại nhờ cụ Tô Quang T là bố chồng của bà trong nom từ năm 1961. Năm 1983 cụ T chết, ngôi nhà do vợ chồng bà trông nom quản lý và sử dụng. Tháng 8/2017 ông T chồng bà chết, ngôi nhà xảy ra tranh chấp. Theo bản án dân sự phúc thẩm số 13/DSPT ngày 04/3/2021 của Toà án nhân dân thành phố Hải Phòng xác định ngôi nhà bị cáo đốt là tài sản nằm trên đất mà ông bà T P phải trả lại cho các đồng thừa kế của cụ Nguyễn Thị Đ. Trong quá trình sử dụng bà P đã dùng tiền cá nhân sửa chữa, xây mới một phần ngôi nhà. Ngôi nhà sau khi bị cáo đốt bà đã tự mình sửa chữa khắc phục toàn bộ thiệt hại và mua mới toàn bộ tài sản trong ngôi nhà.

Tại cơ quan điều tra chị Nguyễn Việt T trình bày phù hợp với nội dung trên. Chị T bị bị cáo đánh không gây thương tích gì nên không có yêu cầu đối với bị cáo. Đối với số quần áo bị cáo đã đốt, do giá trị nhỏ nên chị không có yêu cầu bồi thường đối với bị cáo.

Cáo trạng số 20/CT-VKS ngày 14/5/2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cát Hải truy tố bị cáo về tội Huỷ hoại tài sản theo quy định tại điểm b, g khoản 2 Điều 178 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận:

Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản vào điểm b, g khoản 2 Điều 178; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo từ 36 đến 42 tháng tù về tội Huỷ hoại tài sản, thời hạn tù tính từ ngày tạm giam 23/01/2025.

Tại phiên tòa bị cáo có ý kiến tranh luận với Đại diện Viện kiểm sát về việc định giá phần tài sản thiệt hại, xác định phần xà gồ bị đốt là gỗ tạp chứ không phải gỗ lim như kết luận định giá. Đại diện Viện kiểm sát cho rằng các biên bản xác định thiệt hại, biên bản định giá tài sản đều có xác nhận của bị hại là bà P và của bị cáo, các kết luận định giá đều được tổng đạt cho bị cáo theo đúng trình tự quy định. Do đó, đủ cơ sở khẳng định các tài sản thiệt hại gồm 02 cột kèo gỗ cao 2,3 m là gỗ lim; 02 xà gỗ dài 5,4 m cao 1,5 m làm bằng gỗ lim. Như vậy khẳng định tài sản do bị cáo gây thiệt hại hoàn toàn là gỗ lim.

Bị cáo biết hành vi phạm tội của mình là vi phạm pháp luật, rất ăn năn, hối hận và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Về tố tụng:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Hải Phòng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cát Hải, thành phố Hải Phòng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại và những người tham gia tố tụng trong vụ án, không có ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

- Về tội danh:

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa, phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với Cáo trạng, phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Qua đó xác định: Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 21/12/2017 tại ngôi nhà do bà Nguyễn Thị P đang quản lý, sử dụng tại Tổ dân phố Lục Độ, thị trấn Cát Hải, huyện Cát Hải, thành phố Hải Phòng, do có mâu thuẫn với vợ nên bị cáo đã có hành vi dùng bật lửa châm lửa đốt trên sập gụ trong ngôi nhà làm lửa cháy lan ra toàn bộ tài sản trong nhà và cháy toàn bộ khung mái gỗ lợp ngói gây thiệt hại 67.318.000 đồng của bà P. Căn cứ Biên bản định giá tài sản trong tố tụng hình sự ngày 27/12/2017 của Hội đồng định giá tài sản xác định các tài sản thiệt

hại gồm 02 cột kèo gỗ cao 2,3 m là gỗ lim; 02 xà gỗ dài 5,4 m cao 1,5 m làm bằng gỗ lim. Như vậy khẳng định tài sản do bị cáo gây thiệt hại là gỗ lim.

[3] Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi với lỗi cố ý, xâm phạm khách thể là quyền sở hữu tài sản của cá nhân được pháp luật bảo vệ. Tài sản bị cáo huỷ hoại có trị giá 67.318.000 đồng. Đồng thời, bị cáo có 02 tiền án chưa được xoá án tích đó là bản án số 25/HSST ngày 08/10/2007 của Toà án nhân dân huyện Cát Hải xử phạt Tô Quang H 07 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; Bản án số 96/HSST ngày 21/5/2015 của Toà án nhân dân thành phố Hạ Long xử phạt Tô Quang H 18 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Tính đến ngày thực hiện hành vi phạm tội, hai tiền án trên đều chưa được xoá án tích, do đó, căn cứ Điều 70, 73 của Bộ luật Hình sự xác định bị cáo vi phạm vào tình tiết định khung của điều luật đó là Tái phạm nguy hiểm.

[4] Như vậy có đủ cơ sở để kết luận: Tô Quang H phạm tội Huỷ hoại tài sản, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b, g khoản 2 Điều 178 của Bộ luật Hình sự.

[5] Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cát Hải truy tố bị cáo là có cơ sở, đúng người, đúng pháp luật.

[6] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[7] Về nhân thân: Bị cáo có 01 tiền án Bản án số 53/HSST ngày 10/8/2018 của TAND quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng xử phạt 08 năm tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy và tội Trộm cắp tài sản (đây là vụ án mà hành vi phạm tội xảy ra sau khi bị cáo thực hiện hành vi phạm tội Huỷ hoại tài sản), do đó cần đánh giá bị cáo có nhân thân xấu, khó giáo dục tại cộng đồng nên cần cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian nhất định mới đủ tính răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[8] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên bị cáo được áp dụng cho bị cáo các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Mặt khác, hiện nay bị cáo đang nuôi con nhỏ, mẹ bị cáo hỗ trợ bị cáo trong việc nuôi dạy con. Tuy nhiên mẹ bị cáo hiện nay thường xuyên đau ốm, không thể hỗ trợ nhiều cho bị cáo, do đó Hội đồng xét xử sẽ xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[9] Về trách nhiệm dân sự: Tại cơ quan điều tra, bị hại không yêu cầu bồi thường, đồng thời có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu đối với bị cáo, do đó hội đồng xét xử không xem xét về trách nhiệm dân sự.

[10] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 178 Bộ luật Hình sự quy định “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 100.000.000

đồng...”, do đó, bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo không có thu nhập ổn định, không có tài sản riêng, điều kiện kinh tế còn khó khăn. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về các vấn đề khác:

[11] Về án phí hình sự: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo luật định.

[12] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo đối với phần bản án có liên quan đến quyền lợi và nghĩa vụ của họ.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b, g khoản 2 Điều 178; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự:

- Tuyên bố bị cáo Tô Quang H phạm tội “Huỷ hoại tài sản”,
- Xử phạt bị cáo Tô Quang H 39 (ba mươi chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giam 23/01/2025.

Về án phí hình sự: Căn cứ vào khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí của Tòa án: Bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình Sự: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; Bị hại có quyền kháng cáo bản án, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo đối với phần bản án có liên quan đến quyền lợi và nghĩa vụ của họ trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có QLNVLQ;
- TAND TP Hải Phòng;
- VKSND TP Hải Phòng;
- Trại tạm giam CA Hải Phòng;
- Công an TP Hải Phòng (PV 06, PC10);
- VKSND huyện Cát Hải;
- Chi cục THADS huyện Cát Hải;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Thị Như Quỳnh

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Đỗ Thị Như Quỳnh

